

Số: 3690/QĐ-PCBC

Bình Chánh, ngày 10 tháng 11 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt E-HSMT

**Gói thầu: Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”, thuộc Phương án kỹ thuật – dự toán công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”**

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC BÌNH CHÁNH

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023*

*Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;*

*Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý; sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ tờ trình ngày 05/11/2025 của Tổ chuyên gia Công ty Điện lực Bình Chánh về việc trình duyệt E-HSMT gói Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình dự án “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”;*

*Căn cứ Báo cáo thẩm định số 2882/QLĐT ngày 07/11/2025 của tổ thẩm định Công ty Điện lực Bình Chánh về việc thẩm định E-HSMT gói Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình dự án “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”;*

*Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-HĐTV ngày 20/3/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-HĐTV ngày 26/5/2025 của Công ty Điện lực Tp.*

HCM Về việc ban hành Quy định về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-HĐTV ngày 01/7/2025 của Tổng công ty về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động chi nhánh Tổng công ty Điện lực Tp. Hồ Chí Minh TNHH – Công ty Điện lực Bình Chánh Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-PCBC ngày 05/01/2019 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ của phòng QLĐT trong Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ Quyết định số 6020/QĐ-EVNHCMC ngày 30/12/2024 của Tổng công ty Điện lực TP.HCM về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính - đầu tư xây dựng năm 2025;

Căn cứ Tổ trưởng Tổ thẩm định công tác đấu thầu được thực hiện theo Quyết định số 237/QĐ-PCBC ngày 17/01/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phân công Tổ trưởng Tổ thẩm đấu thầu trong Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ Quyết định số 3394/QĐ-PCBC ngày 13/10/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh Về việc ban hành danh mục, kế hoạch vốn sửa chữa lớn năm 2026 (lần 7);

Căn cứ Quyết định số 3370/QĐ-PCBC ngày 10/10/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt Phương án kỹ thuật và dự toán sửa chữa lớn công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”;

Căn cứ Quyết định số 2496/QĐ-PCBC ngày 22/7/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc thành lập tổ chuyên gia cho gói thầu giám sát thi công phần xây dựng công “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”;

Căn cứ Quyết định số 3585/QĐ-PCBC ngày 30/10/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện”;

Căn cứ Tổ viên Tổ thẩm định đấu thầu trong Công ty Điện lực Bình Chánh được thực hiện theo Quyết định số số 3622/QĐ-PCBC ngày 03/11/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phân công Tổ viên Tổ thẩm định;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt E-HSMT gói thầu Thi công xây lắp và mua bảo hiểm công trình “SCL TSCĐ trạm biến áp – hạng mục kiến trúc 19 phòng biến điện” với các nội dung như sau:

#### **1. Phạm vi công việc của gói thầu với các hạng mục công việc như sau:**

##### **a. Phần xây dựng:**

##### **1. Phần sửa chữa phía bên ngoài 13 phòng biến điện:**

- Dọn dẹp vệ sinh và chống thấm sàn mái: 704,23 m<sup>2</sup>.

- Sửa chữa và sơn mới bề mặt tường phía bên ngoài: 1.329,93 m<sup>2</sup>.
- Sửa chữa các lưới thông gió: 113,94 m<sup>2</sup>.
- Sửa chữa cửa đi, chân cửa ra vào: 15,54 m<sup>2</sup>.
- Quét sơn chống rỉ cửa đi, lưới thông gió, hàng rào B40: 212,4 m<sup>2</sup>.
- Sửa chữa đường ống thoát nước mái: 157 m.

## **2. Phần sửa chữa phía bên trong 13 phòng biến điện:**

- Sửa chữa đồ bê tông nâng nền trạm, bó nền: 32,872 m<sup>3</sup>.
- Sửa chữa trần trạm bị bong tróc: 45,232 m<sup>2</sup>.
- Sửa chữa và sơn mới bề mặt tường phía bên trong: 1.311,48 m<sup>2</sup>.
- Sửa chữa làm kín mương cáp trong trạm: 11,35 m<sup>2</sup>.

## **3. Phần sửa chữa toàn bộ các trạm:**

- Sửa chữa toàn bộ PBD Phong Phú 1.
- Sửa chữa toàn bộ PBD Phong Phú 2.
- Sửa chữa toàn bộ PBD Phong Phú 3.
- Sửa chữa toàn bộ PBD Phong Phú 4.
- Sửa chữa toàn bộ PBD Phong Phú 6.
- Sửa chữa toàn bộ PBD Thế Kỷ 21T1.

## **4. Phần mương cáp:**

- Đào và tái lập mương cáp TT 2 ống HDPE D195/150 dưới vỉa hè BTXM: 15 mét.
- Mở puly kéo cáp Kt(DxRxC)(1x0,7x0,95)m dưới vỉa hè BTXM (VHX\_Puly): 18 vị trí.
- Mở puly làm hộp nối CNHT dưới vỉa hè BTXM 4 ống kt(DxRxC)(2x1x0.855)m (VHX\_HNHT1): 01 vị trí.
- Mở puly làm hộp nối CNHT dưới vỉa hè BTXM 7 ống kt(DxRxC)(2x1x0.96)m (VHX\_HNHT2): 01 vị trí.
- Đào và tái lập mương cáp TT 2 ống HDPE D195/150 dưới vỉa hè đất: 07 mét.
- Mở puly kéo cáp Kt(DxRxC)(1x0,7x0,95)m dưới vỉa hè đất (VHĐ\_Puly): 09 vị trí.
- Mở puly làm hộp nối CNHT dưới vỉa hè đất 4 ống kt(DxRxC)(2x1x0.855)m (VHĐ\_HNHT4): 01 vị trí.
- Mở puly làm hộp nối CNHT dưới vỉa hè đất 8 ống kt(DxRxC)(2x1x0.96)m (VHĐ\_HNHT3): 01 vị trí.
- Mở puly làm hộp nối CNHT dưới vỉa hè đất 6 ống kt(DxRxC)(2x1x0.96)m (VHĐ\_HNHT6): 01 vị trí.

**b. Phân điện:****1: Trung thế ngầm:**

- Thay thế 04 hộp đầu cáp T-Plug 24kV 3M240 mm<sup>2</sup> (loại đơn, cáp đồng).
- Thay thế 08 hộp đầu cáp OD 24kV 3M240mm<sup>2</sup> (cáp đồng).
- Thay thế 04 hộp đầu cáp ID 24kV 3M240mm<sup>2</sup> (cáp đồng).
- Thay thế 04 hộp đầu cáp Elbow 24kV 3M50 mm<sup>2</sup>.
- Thay thế 04 hộp đầu cáp ID 24kV 3M50mm<sup>2</sup> (cáp đồng).
- Thay thế 37 mét cáp ngầm 24kV 3x50mm<sup>2</sup> (màn chắn bằng đồng).

**2: Trung thế nổi:**

- Lắp mới 02 trụ đơn BTLT 12m + đà cản 1,2m.

**3: Hạ thế ngầm:**

- Thay thế 204,7 mét cáp ngầm hạ thế 3x95mm<sup>2</sup>+1x50mm<sup>2</sup> (lõi đồng).
- Bổ sung 29 hộp nối cáp ngầm hạ thế 3x95mm<sup>2</sup>+1x50mm<sup>2</sup> (lõi đồng).
- Thay thế 29 hộp đầu cáp ngầm hạ thế 3x95mm<sup>2</sup>+1x50mm<sup>2</sup> (đầu cosse đồng).
- Lắp mới 02 trụ BLTL 8.5m đơn.
- Lắp mới 559,2 mét cáp ABC 4x95mm<sup>2</sup>.

**4: Phần sử dụng lại:****- Trung thế ngầm:**

- + 01 tủ RMU 24kV 3 ngăn (2L+1T) ID.  
01 tủ RMU 24kV 3 ngăn (2L+1T) ID, 2 Module scada.
- + 01 tủ RMU 24kV 4 ngăn (2L+2T) ID.
- + 01 tủ RMU 24kV 5 ngăn (3L+2T) ID.
- + 05 cái DS 3P 24kV 630A ID.
- + 03 cái DS 3P 24kV 200A + bộ chì ID.
- + 196 mét cáp ngầm 24kV 3M240mm<sup>2</sup> (màn chắn bằng đồng).
- + 18 mét cáp ngầm 24kV 3M70mm<sup>2</sup> (màn chắn bằng đồng).
- + 82 mét đồng bản 40\*6mm.

**- Trạm biến áp:**

- + 01 MBA 3 pha 250kVA.
- + 03 MBA 3 pha 400kVA.
- + 01 MBA 3 pha 560kVA.
- + 01 MBA 3 pha 750kVA.

- + 07 tủ điện hạ thế (bao gồm MCCB 800A+4MCCB250A chỉnh định dòng + thanh cái).
- + 01 tủ điện hạ thế (bao gồm MCCB 800A+3MCCB250A chỉnh định dòng + thanh cái).
- + 02 tủ điện hạ thế (bao gồm 1ACB1250A chỉnh định dòng + thanh cái).
- + 207 mét cáp hạ thế M300mm<sup>2</sup>.
- + 173 mét cáp hạ thế M240mm<sup>2</sup>.
- **Trung thế nổi:**
  - + 04 trụ đơn BTLT 12m + Đà cản 1,2m.
  - + 63 mét cáp đồng bọc M25mm<sup>2</sup> - 24kV.
- Hạ thế ngầm:
  - + 02 mét cáp ngầm hạ thế 3x95mm<sup>2</sup>+1x50mm<sup>2</sup> (lõi đồng).
- **Hạ thế nổi:**
  - + 481,7 mét cáp ABC 4x95mm<sup>2</sup>.

## 5 : Phần thu hồi:

- **Trung thế ngầm:**
  - + 09 mét cáp ngầm 24kV 3M70mm<sup>2</sup> (màn chắn băng đồng).
  - + 32 mét cáp ngầm 24kV 3M50mm<sup>2</sup> (màn chắn băng đồng).
- **Trung thế nổi:**
  - + 02 trụ đơn BTLT 12m + đà cản 1,2m.
  - + 42 mét cáp đồng bọc M25mm<sup>2</sup> - 24kV.
  - + 18 mét cáp nhôm bọc 240mm<sup>2</sup> - 24kV.
- **Hạ thế ngầm:**
  - + 164 mét cáp ngầm hạ thế 3x95mm<sup>2</sup>+1x50mm<sup>2</sup> (lõi đồng).
  - + 29 hộp đầu cáp ngầm hạ thế 3x95mm<sup>2</sup>+1x50mm<sup>2</sup> (đầu cosse đồng).
- **Hạ thế nổi:**
  - + 02 trụ BLTL 8.5m đơn.
  - + 559,2 mét cáp ABC 4x95mm<sup>2</sup>.

## 2. Mục lục hồ sơ mời thầu:

- Mô tả tóm tắt.
- Từ ngữ viết tắt.
- **Phần thứ nhất: THỦ TỤC ĐẤU THẦU**
  - + Chương I: Chỉ dẫn nhà thầu.
  - + Chương II: Bảng dữ liệu đấu thầu

- + Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu.
- + Chương IV: Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.

**- Phần thứ hai: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

- + Chương V : Yêu cầu về kỹ thuật

**- Phần thứ ba: ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG**

- + Chương VI: Điều chung của hợp đồng.
- + Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng.
- + Chương VIII: Biểu mẫu hợp đồng.

3. Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu: Tối thiểu 09 ngày kể từ ngày phát hành văn bản mời thầu.

4. Thời gian hiệu lực của hồ sơ dự thầu:  $\geq 120$  ngày kể từ thời điểm đóng thầu

5. Thời gian hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 150 ngày

**Điều 2.** Giao Phòng Kế hoạch và Vật tư Công ty Điện lực Bình Chánh chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng (Phó) Phòng Kế hoạch và Vật tư, các phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLĐT, NHH.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Công Thành**